

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2022/HS-ST
Ngày 19-05-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đặng Văn Bộ và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 04 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn P; sinh năm: 1984; tại: huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K và bà Bùi Thị L; có vợ là Hà Thị H và có 02 con; tiền sự: không;

Nhân thân: tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2014/HSST ngày 24/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 09/03/2016; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 36/QĐ-XPHC ngày 15/06/2016 của Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã hết thời hiệu thi hành.

Tiền án: bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 35/2020/HS-ST ngày 23/06/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/01/2022 đến ngày 15/01/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: ông Đỗ Văn Q, sinh năm 1962; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 06 tháng 01 năm 2022, tổ tuần tra giao thông Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Q, xã H, huyện H phát hiện Bùi Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36E1-126.02 vi phạm giao thông nên dừng xe kiểm tra. Khi xuống xe Bùi Văn P đã lấy trong túi quần phía sau bên trái đang mặc 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc, màu vàng giao nộp cho lực lượng Công an. Công an kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn nghi là ma túy. Bùi Văn P thừa nhận gói nhỏ giao nộp cho lực lượng Công an là ma túy của Phương mới được một người đàn ông không quen biết cho để về sử dụng. Tổ công tác kiểm tra người, phương tiện không phát hiện và thu giữ gì thêm và tiến hành niêm phong gói ma túy, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn P đồng thời bàn giao người và vật chứng cho cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nhỏ bọc bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy, được niêm phong kí hiệu “Vụ Bùi Văn P; 01 xe mô tô biển kiểm soát 36E1-126.02.

Tại Kết luận giám định số 364/PC09 ngày 10/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong kí hiệu “Vụ Bùi Văn P” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,019g, loại: Heroine.

Cáo trạng số 51/CT-VKSHT ngày 21 tháng 04 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Văn P từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.
- Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.
- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 06/01/2022, tại thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác tuần tra giao thông Công an huyện Hà Trung bắt quả tang Bùi Văn P tàng trữ trái phép 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,019g (không phẩy không mười chín gam), loại: Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Tuy khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ để sử dụng dưới 0,1g (không phẩy một gam) nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Mặt khác, bị cáo còn là đối tượng từng một lần bị xử phạt vi phạm hành chính và hai lần bị kết án, trong đó một lần bị kết án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, điều đó cũng cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông đã cho Bùi Văn P ma túy, do không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36E1-126.02 là tài sản hợp pháp của chị Hà Thị Hồng, sinh năm 1985, trú tại thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, chị Hồng không biết bị cáo lấy xe để sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị Hồng là phù hợp.

[4]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Bùi Văn P.

1. Về tội danh: bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Bùi Văn P 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 06/01/2022.
3. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (đặc điểm của phong bì niêm phong theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/05/2022 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Văn Nam